

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 25 - 02 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Phòng và bà Nguyễn Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 2766/TA - TA ngày 17/12/2024, Thông báo hoãn phiên tòa số: 70/TA - TA ngày 13/01/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-HS ngày 12/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1986 tại Đồng Hới, Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kiểm và bà Bùi Thị Ánh; vợ Trương Thị Diệu Thu; có 03 con (nhỏ nhất sinh năm 2012, lớn nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Tháng 3/2006 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Cố ý gây thương tích”; năm 2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đã chấp hành xong và đã xoá án tích); tháng 5/2013, bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, mức phạt 750.000 đồng (đã nộp phạt ngày 16/5/2013); tháng 4/2014, bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, mức phạt 750.000 đồng (đã nộp phạt ngày 08/1/2014); tháng 9 năm 2015 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” mức phạt 750.000 đồng (đã

nộp phạt ngày 11/9 2015). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 26/4/2024 cho đến ngày 18/9/2024 được thay đổi hiện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

2. Phan Tiến D, sinh ngày 01/5/1993 tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Đức Thủy, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Xuân Hoàng và bà Bùi Thị Phong; vợ Đặng Thị Thanh Phương; có 03 con (nhỏ nhất sinh năm 2014, lớn nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Năm 2017 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức phạt 750.000 đồng (đã nộp phạt ngày 30/8/2017). Bị cáo bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 05/5/2024 cho đến ngày 28/6/2024 được thay đổi hiện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

3. Đặng Tiến Đ, sinh ngày 01/3/2005 tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Đức Thủy, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân Hướng và bà Đặng Thị Liên; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 26/4/2024 cho đến ngày 18/9/2024 được thay đổi hiện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Công L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

+ Anh Thái Xuân T, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Tân Lý, xã Minh Hoá, huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Trần Thanh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn Tân Hải, xã Ngư Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Yến L, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn 3 Phúc Đồng, xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 25/4/2024, Nguyễn Văn H và Nguyễn Công Linh hẹn nhau đi lên nhà của Thái Xuân Tuấn để chơi. Linh mượn xe ô tô của Trần Thanh Tâm rồi chở Hiếu qua nhà Phan Tiến D rủ Dũng cùng đi chơi, Dũng đồng ý và cầm theo cái Loa nghe nhạc. Sau đó, Linh điện thoại báo cho Tuấn biết là mọi người đang lên nhà Tuấn chơi. Hiếu, Linh, Dũng lên đến huyện Minh Hóa gặp Tuấn và được Tuấn dẫn cả nhóm đi tắm suối và ăn nhậu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Tuấn dẫn Hiếu, Linh, Dũng về nhà của mình chơi và tiếp tục nhậu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, cả nhóm nghỉ nhậu và hẹn nhau về thành phố Đồng Hới để chơi. Sau đó Linh điều khiển xe ô tô chở Hiếu, Dũng, Tuấn theo đường Hồ

Chí Minh để về Đồng Hới, trên đường đi Hiếu rủ cả nhóm về Phong Nha nghỉ lại để sử dụng ma túy và khi đang đi đến khu nghỉ dưỡng Lèn Chùa, Hiếu rủ cả nhóm vào đây nghỉ và được mọi người đồng ý. Lúc này, Hiếu điện thoại cho Đặng Tiến Đạt hẹn lên Lèn Chùa nhậu và sử dụng ma túy, rồi dặn Đạt mang theo bộ đèn, Đạt đồng ý. Khi vào đến khu nghỉ dưỡng Lèn Chùa, cả nhóm xuống xe, Hiếu, Tuấn, Dũng tới quầy Lễ tân thuê phòng nghỉ, Lễ tân cho cả nhóm thuê phòng và yêu cầu cung cấp Căn cước công dân để làm lưu trú, Hiếu đưa Căn cước công dân của mình cho Lễ tân làm thủ tục. Sau khi đăng ký xong, Lễ tân thông báo tiền thuê phòng là 1.100.000 đồng và yêu cầu đặt cọc trước một nửa số tiền phòng. Hiếu không có tiền mặt nên định chuyển khoản cho Lễ tân, thì Dũng nói: Dũng có tiền mặt để Dũng trả và Dũng lấy trong túi quần ra khoảng 1.000.000 đồng, Tuấn thấy vậy mới bảo “cọc bốn trăm thôi” và lấy 400.000 đồng bỏ ở bàn Lễ tân, số còn lại đưa cho Dũng. Sau khi cọc tiền xong, Lễ tân dẫn Hiếu, Linh, Dũng, Tuấn lên nhận phòng số 4, cả nhóm lên phòng cất đồ và tắm rửa, sau đó xuống khu bể bơi ăn nhậu. Khoảng 30 phút sau thì Đạt tới và mang theo bộ đèn nháy đèn và ngồi vào nhậu với cả nhóm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hiếu bảo cả nhóm nghỉ nhậu để lên phòng nghỉ và sử dụng ma túy. Khi vào phòng Hiếu lấy ma túy bỏ ra ở giường, rồi lấy mấy viên “kẹo” trong gói ra bẻ thành những miếng nhỏ và sử dụng một miếng, còn Đạt đi cầm đèn thì Hiếu bảo Đạt đi lấy cái đĩa. Đạt đi xuống chỗ nhậu lấy một cái đĩa sứ màu trắng mang lên đưa cho Hiếu, rồi Đạt lấy ma túy “kẹo” lên sử dụng và sau đó Dũng, Linh, Tuấn cũng lấy “kẹo” sử dụng. Sau khi sử dụng “kẹo” xong, Hiếu bảo Đạt hơi đĩa cho nóng, Đạt lấy bật lửa hơi đĩa xong đưa lại cho Hiếu, Hiếu cầm đĩa và đổ “ke” (ketamine) ra đĩa, rồi lấy Căn cước công dân của Hiếu “xào ke” (nghiên mìn ma túy ketamine), Đạt lấy tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng trong người ra quần làm ống để hít “ke”. Hiếu “xào ke” xong, Hiếu sử dụng đầu tiên rồi lần lượt những người còn lại sử dụng, sau khi sử dụng qua một lượt thì cả nhóm gồm Hiếu, Linh, Tuấn, Đạt, Dũng nằm nghe nhạc và tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, trong khi cả nhóm đang sử dụng ma túy và nghe nhạc thì bị Lực lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt giữ quả tang cùng với số ma túy còn lại chưa kịp sử dụng và các tang vật liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Văn H, Đặng Tiến Đạt, Phan Tiến D, Nguyễn Công Linh và Thái Xuân Tuấn đều dương tính với chất ma túy, loại KFT (loại Ketamie) và loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số: 506/KL-KTHS ngày 04/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Chất tinh thể màu trắng, khối lượng 0,133g là chất ma túy, loại Ketamine; 02 viên nén màu xám và một mảnh vỡ của viên nén màu xám có tổng khối lượng 1,215 gam là chất ma túy, loại MDMA. Ketamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 40, Danh mục III; MDMA nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 11, Danh mục IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ”.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng và đã xử lý trả lại cho Trần Thanh Tâm 01 xe ô tô BKS 73C-06497 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 73 001625 mang tên Trần Thanh Tâm; trả cho Nguyễn Công Linh 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có số seri DMP6DDVFG4; trả cho Thái Xuân

Tuân 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có số seri L07RGCWJMX; trả cho Phan Tiến D 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax có số seri MW6KWFCFMM. Tiếp tục tạm giữ phong bì thư dán kín có số: 506/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa 0,912 gam, loại MDMA và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định); 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 20cm; 01 bật lửa màu đỏ, thân trên ký hiệu 555VIP; 01 thẻ CCCD mang tên Nguyễn Văn H; 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Đặng Tiến Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax của Nguyễn Văn H; 01 thiết bị đèn có ký hiệu XPACE; 01 thiết bị đèn có ký hiệu LASER SHOW MP-787; 01 loa hiệu ACNOS, có ký hiệu KS363H.

Tại Cáo trạng số: 83/CT-VKSBT ngày 07/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Tiến Đ và Phan Tiến D về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn H từ 07 năm 6 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây.

Xử phạt Đặng Tiến Đ từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây.

Xử phạt Phan Tiến D từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với 3 bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 20cm; 01 bật lửa màu đỏ và Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax; 01 loa hiệu ACNOS, có ký hiệu KS363H; 01 thiết bị đèn có ký hiệu XPACE và 01 thiết bị đèn có ký hiệu LASER SHOW MP-787. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 thẻ CCCD. Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tranh tụng, tại lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo rất ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Công Linh, anh Thái Xuân Tuân và anh Trần Thanh Tâm; người làm chứng chỉ Nguyễn Thị Yên Linh, tuy nhiên, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án, vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Tiến Đ và Phan Tiến D đều thống nhất khai nhận: Nguyễn Văn H mua ma túy của một đối tượng (không rõ danh tính và địa chỉ) tại thành phố Đà Nẵng. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/4/2024, Nguyễn Văn H rủ Đặng Tiến Đ, Phan Tiến D, Nguyễn Công Linh và Thái Xuân Tuân đến khu nghỉ dưỡng Lèn Chùa, xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch để sử dụng trái phép chất ma túy. Tại đây Nguyễn Văn H đã đứng ra thuê phòng và chuẩn bị số ma túy, Phan Tiến D là người đã bỏ tiền ra để đặt cọc tiền phòng, Đặng Tiến Đ chuẩn bị bộ đèn chiếu, chuẩn bị 01 đĩa sứ và dùng bật lửa hơi nóng đĩa sứ. Sau đó Hiếu trực tiếp đổ ma túy lên đĩa, rồi dùng thẻ Căn cước công dân của Hiếu xào ma túy, Đạt dùng tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng quần làm ống hít để cả 05 người cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ chất tinh thể ma túy trên đĩa, một mảnh vỡ viên ma túy và 02 viên ma túy chưa sử dụng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo đã tổ chức “Đội với 02 người trở lên” nên có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Tiến Đ và Phan Tiến D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ rất nghiêm trọng, vừa xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất kích thích, chất gây nghiện, vừa gây mất trật tự trị an, gây thiệt hại cho sức khỏe của chính các bị cáo. Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do đua đòi ăn chơi, cộng với ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo đã có hành vi rủ rê, chuẩn bị chất ma túy, công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vụ án có 03 bị cáo cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ mang tính đồng phạm đơn giản. Trong 03 bị cáo thì Hiếu là người khởi xướng, chuẩn bị ma túy, chọn địa điểm nên Hiếu là người phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Đạt và Dũng là người giúp sức tích cực trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm tương đương như nhau nhưng sau bị cáo Hiếu.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đặng Tiến Đ có nhân thân tốt, chưa có lần nào vi phạm pháp luật. Bị cáo Nguyễn Văn H đã nhiều lần bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính và Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt tù; bị cáo Dũng năm 2017 bị Công

an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; bị Hiếu và bị cáo Dũng sau khi chấp hành xong hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo luôn khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; cả ba bị cáo trong năm 2024 đều có thành tích trong việc tham gia tình nguyện phòng chống lụt bão, tham gia ủng hộ chương trình “Tết Nhân ái” được chính quyền địa phương xác nhận và tặng giấy khen, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho cả ba bị cáo. Ngoài ra bị cáo Hiếu và Dũng đều có con còn rất nhỏ, đều là lao động chính trong gia đình, bị cáo Dũng còn có ông nội và ông ngoài đều là những người có công với cách mạng nên cũng cần xem xét thêm cho hai bị cáo để thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo một thời gian nhất định nhằm có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét cả ba bị cáo đều là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho cả ba bị cáo.

[7] Trong vụ án này có anh Trần Thanh Tâm cho Nguyễn Công Linh mượn xe ô tô BKS BKS 73C-06497 để chở Nguyễn Văn H đến địa điểm sử dụng ma túy. Tuy nhiên, khi anh Tâm cho Linh mượn xe, anh Tâm không biết Linh sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy, không truy cứu trách nhiệm hình sự của anh Trần Thanh Tâm.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Hiếu, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối chị Nguyễn Thị Yến Linh là lễ tân khu nghỉ dưỡng và anh Đinh Xuân Hậu là chủ địa điểm kinh doanh khu nghỉ dưỡng đã cho các đối tượng thuê phòng nhằm mục đích nghỉ dưỡng. Sau đó các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội thì chị Linh và anh Hậu không biết nên không xử lý.

Đối với các đối tượng Nguyễn Công Linh và Thái Xuân Tuấn đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 4 Lèn Chùa nhưng các đối tượng chỉ là người thụ hưởng sử dụng ma túy theo sự rủ rê của Nguyễn Văn H mà không tham gia góp tiền, không tham gia bàn bạc và thực hiện các hành vi giúp sức khác để người khác sử dụng ma túy, vì vậy, không truy cứu trách nhiệm hình sự các đối tượng này với vai trò đồng phạm nhưng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng đã vi phạm khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Linh và Tuấn bằng hình thức phạt tiền mỗi đối tượng 1.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang các bị cáo có khối lượng 0,133g (loại Ketamine) và 1,215g (loại MDMA), tại phiên tòa các bị cáo

đều thừa nhận nếu không bị bắt quả tang thì các bị cáo sẽ sử dụng hết số ma túy trên. Xét số lượng ma túy còn lại đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuy nhiên các bị cáo và người sử dụng nhiều, số ma túy còn lại ít nên lời thừa nhận của các bị cáo là phù hợp với thực tế. Mặt khác, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch cũng đã có Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 02/QĐ-VKSBT ngày 17/9/2024 đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H với lý do số ma túy mà bị cáo tàng trữ này nhằm mục đích để sử dụng, được thu hút vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo. Xét Quyết định đình chỉ của Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử không cần thiết phải trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy đối với bị cáo Nguyễn Văn H mà Hội đồng xét xử theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự,

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe ô tô BKS 73C-06497, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 73 001625 mang tên Trần Thanh Tâm; 03 điện thoại di động hiệu Iphone cho các chủ sở hữu. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật, các chủ sở hữu không có ý kiến gì nên không xem xét thêm.

Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ, gồm: 01 phong bì thư được dán kín, số: 506/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa 0,912 gam, loại MDMA và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định) là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 20cm; 01 bật lửa màu đỏ, thân trên ký hiệu 555VIP; 01 thiết bị đèn có ký hiệu XPACE; 01 thiết bị đèn có ký hiệu LASER SHOW MP-787, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Còn 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO của Đặng Tiến Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax của Nguyễn Văn H là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Xét 01 cái loa hiệu ACNOS, đây không phải là công cụ sử dụng vào việc phạm tội mà là tài sản của bị cáo Phan Tiến D nên trả lại cho bị cáo Dũng. Riêng 01 thẻ CCCD mang tên Nguyễn Văn H là công cụ sử dụng để phạm tội nhưng xét đây là vật do cơ quan nhà nước cấp theo quy định nên cần trả lại cho bị cáo Hiều là phù hợp với các quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a

khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Tiến Đ và Phan Tiến D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Nguyễn Văn H 07 năm 6 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2024 cho đến ngày 18/9/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án,

- Xử phạt Đặng Tiến Đ 07 năm tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2024 cho đến ngày 18/9/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Xử phạt Phan Tiến D 07 năm tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/5/2024 cho đến ngày 28/6/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Tiến Đ và bị cáo Phan Tiến D.

4. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư được dán kín, số: 506/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa 0,912 gam, loại MDMA và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định); 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 20cm; 01 bát lửa màu đỏ, thân trên ký hiệu 555VIP; 01 thiết bị đèn có ký hiệu XPACE; 01 thiết bị đèn có ký hiệu LASER SHOW MP-787.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax.

- Trả lại cho bị cáo Phan Tiến D 01 cái loa hiệu ACNOS, có ký hiệu KS363H và trả lại 01 thẻ CCCD mang tên Nguyễn Văn H cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, Đặng Tiến Đ và Phan Tiến D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Quốc Tân